

Mẫu số 07

Mẫu Quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu dự án ban hành kèm theo Thông tư số 65/2011/TT-BCA ngày 30/9/2011

**CẤP CHỦ QUẢN (01)
CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ
(02)
-----**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----**

Số:/QĐ-(03)

(04), ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư
xây dựng công trình: (tên công trình)**

THẨM QUYỀN BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH (05)

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003; Căn cứ Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Căn cứ Luật số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về việc hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 về hợp đồng trong hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số ngày/...../..... của Bộ trưởng Bộ Công an (Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật) phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình:

Xét Tờ trình số ngày/...../..... của xin phê duyệt kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xây dựng công trình: và Báo cáo thẩm định kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xây dựng số ngày/...../.....;

Theo đề nghị của đồng chí (Thủ trưởng đơn vị thẩm định của chủ đầu tư),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xây dựng công trình: với các nội dung sau:

I. Phần công việc đã thực hiện: đồng

1. Phần công việc không đấu thầu: đồng

TT	Nội dung công việc	Giá trị (đồng)	Đơn vị thực hiện
a	Lệ phí thẩm định dự án		

b			
n			

2. Phần công việc phải đấu thầu: đồng

TT	Tên gói thầu	Giá trị thực hiện (đồng)	Đơn vị thực hiện	Văn bản phê duyệt	Hình thức Hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
a	<i>Các gói thầu tư vấn: đồng</i>					
a.1	Gói số:					
a.n	Gói số:					
b	<i>Các gói thầu xây lắp: đồng</i>					
b.1	Gói số:					
b.n	Gói số:					
c	<i>Các gói thầu thiết bị: đồng</i>					
c.1	Gói số:					
c.n	Gói số:					

II. Phần công việc chưa thực hiện: đồng

1. Phần công việc không đấu thầu: đồng

TT	Nội dung công việc	Giá trị (đồng)	Đơn vị thực hiện
a	Chi phí quản lý dự án.		
b	Lệ phí thẩm định TKKT-TDT.		
n			

2. Phần công việc phải đấu thầu: đồng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Hình thức và Phương	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
----	--------------	---------------------	---------------------	--------------------	------------------------------

			thức đấu thầu		
a	<i>Các gói thầu tư vấn: đồng</i>				
a.1	Gói số				
a.2	Gói số				
a.n	Gói số				
b	<i>Các gói thầu xây lắp: đồng</i>				
b.1	Gói số				
b.2	Gói số				
b.n	Gói số				
c	<i>Các gói thầu thiết bị: đồng</i>				
c.1	Gói số				
c.2	Gói số				
c.n	Gói số				

Giá gói thầu được lấy theo giá trị được duyệt trong Quyết định số ngày/...../..... của (người ra Quyết định đầu tư) phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. Chủ đầu tư khi triển khai các gói thầu phải xây dựng lại giá gói thầu tại thời điểm mời thầu sao cho phù hợp với quyết định phê duyệt dự án, các văn bản pháp luật của Nhà nước và của Bộ Công an đã ban hành.

III. Nguồn vốn (Ghi rõ nguồn vốn cấp cho dự án)

IV. Thời gian lựa chọn nhà thầu

Căn cứ vào Điều 31, 33 của Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005, Chủ đầu tư xác định các mốc thời gian: mời thầu, bán hồ sơ mời thầu, đóng thầu và xét thầu cho phù hợp với nội dung của kế hoạch đấu thầu và kế hoạch vốn Bộ Công an giao.

Điều 2. Đồng chí (đại diện đơn vị được giao thẩm định), đồng chí (đại diện các đối tác khác có liên quan) ... và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan (thuộc chủ đầu tư) chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- V22; H45; H43;
- Tổng cục VIII (06);
- Lưu: ... (07) ...

Ghi chú:

(01) Tên cơ quan, tổ chức cấp trên của cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành văn bản.

(02) Tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành văn bản.

(03) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành văn bản.

(04) Địa danh nơi phát hành văn bản.

(05) Ghi chức vụ của người đứng đầu đơn vị ban hành Quyết định (ví dụ: Tổng cục trưởng các Tổng cục; Tư lệnh Bộ tư lệnh Cảnh vệ; Hiệu trưởng các Trường đào tạo; Giám đốc các Học viện; Giám đốc các Bệnh viện, Công ty thuộc Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật; Vụ trưởng, Cục trưởng các Vụ, Cục trực thuộc Bộ; Giám thị các Trại giam; Giám đốc các Cơ sở giáo dục; Hiệu trưởng các Trường giáo dưỡng; Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

(06) Áp dụng đối với dự án đầu tư xây dựng của các Trại giam, Cơ sở giáo dục, Trường giáo dưỡng thuộc Tổng cục VIII

(07) Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo hoặc chủ trì soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).